

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Căn cứ Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

Bệnh viện Nội tiết Nghệ An có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc dự toán chi thường xuyên, với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Nội tiết Nghệ An.

Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Bà Phạm Huyền Trang (ĐT: 0978.372.126), phòng Tổ chức hành chính, Bệnh viện Nội tiết Nghệ An.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư, Bệnh viện Nội tiết Nghệ An, Số 11, đường Mai Hắc Đế, Phường Vinh Hưng, tỉnh Nghệ An.

- Nhận qua email: benhviennoitietnghean@gmail.com (bản Scan báo giá).

4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ 7 giờ ngày 08 tháng 11 năm 2025 đến 16 giờ 30 ngày 18 tháng 11 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

Danh mục hàng hóa yêu cầu báo giá: Đồ vải y tế phục vụ công tác chuyên môn tại Bệnh viện Nội tiết Nghệ An năm 2025 đáp ứng cơ bản tiêu chí, yêu cầu kỹ thuật theo Phụ lục đính kèm.

Các nhà cung cấp chịu trách nhiệm về giá phù hợp với các quy định pháp luật về giá và các quy định khác của pháp luật hiện hành, đảm bảo giá chào phù hợp với giá cung ứng cho các đơn vị khác.

Bảng báo giá của các nhà cung cấp sẽ là căn cứ để Bệnh viện thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Rất mong nhận được sự quan tâm và tham gia từ phía các nhà cung cấp.

Trân trọng cảm ơn./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Giám đốc;
- Đăng tải Website bệnh viện;
- Lưu: VT, TCHC. 



PHỤ LỤC
Danh mục số lượng, yêu cầu kỹ thuật gói thầu mua sắm đồ vải y tế phục vụ công tác chuyên môn tại Bệnh viện Nội tiết Nghệ An năm 2025

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
1	Bộ blouse trắng ngắn tay	Bộ	348	- Màu vải: trắng - Kiểu dệt: Vân chéo 2/2 (TCNV 4897: 1989) - Khối lượng g/m²: 245 (±2) (TCVN 8042: 2009) - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 484 (±2); Ngang (Sợi/10cm) 296 (±2) (TCVN 1753:1986) - Thành phần: 60%-75 % Polyeste , 25% - 40% Visco , 2%-3% Spandex. - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h (TCVN 7421-1:2013) - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư 45/2015-BYT, có logo và theo đúng mẫu của Bệnh viện đang sử dụng.
2	Bộ blouse trắng dài tay	Bộ	57	- Màu vải: trắng - Kiểu dệt: Vân chéo 2/2 (TCNV 4897: 1989) - Khối lượng g/m²: 245 (±2) (TCVN 8042: 2009) - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 484 (±2); Ngang (Sợi/10cm) 296 (±2) (TCVN 1753:1986) - Thành phần: 60%-75 % Polyeste , 25% - 40% Visco , 2%-3% Spandex. - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h (TCVN 7421-1:2013) - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư số 45/2015-BYT, có logo và theo đúng mẫu của Bệnh viện đang sử dụng.
3	Trang phục hộ lý, nhân viên giặt là	Bộ	41	- Tên vải: Vải Ford - Màu vải: xanh lơ (Xanh da trời) - Kiểu dệt: Vân chéo 2/2 (TCNV 4897: 1989) - Khối lượng g/m²: 245 (±2) (TCVN 8042:

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
				2009) - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 484 (± 2); Ngang (Sợi/10cm) 296 (± 2) (TCVN 1753:1986) - Thành phần: 60%-70 % Polyeste , 27% - 38% Visco , 2%-3% Spandex. - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h (TCVN 7421-1:2013) - Kích thước và kiểu dáng: May, đo theo đúng quy định Thông tư số 45/2015-BYT, có logo và theo đúng mẫu của Bệnh viện
4	Bộ cổ tim (Trang phục khu vực phẫu thuật, gây mê, tiết khuẩn)	Bộ	28	- Tên vải: Vải Ford màu xanh cổ vịt -Thành phần: 60%-70 % Polyeste (± 2) , 30%-40% cotton (± 2) - Hàm lượng Formaldehyt (mg/kg): K.p.h (TCVN 7421-1:2013) - Kích thước và kiểu dáng: May, đo theo đúng quy định Thông tư số 45/2015-BYT, có logo và theo đúng mẫu của Bệnh viện
5	Bộ quần áo người bệnh	Bộ	410	- Thành phần: Polyeste: 60 -70%, cotton: 30-40 %. - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư 45/2015-BYT. Theo kích thước yêu cầu. Có viền mép.
6	Váy cho người bệnh mang thai	Cái	50	- Thành phần: Polyeste: 60 -70%, cotton: 30-40 %. - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư 45/2015-BYT.
7	Săng (2,0m x 2,2m)	Cái	120	- Tên vải: Vải Kaki thun màu xanh két - Kiểu dệt: Vân chéo 2/2 (TCNV 4897: 1989) - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 459 (± 2); Ngang (Sợi/10cm) 331 (± 2) (TCVN 1753:1986) - Thành phần: Polyeste: 70-80%, visco: 20%-25%, spandex: 2-2,5%. - Chịu nhiệt, hấp sấy không sun, giãn, không biến dạng. - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư 45/2015-BYT. Theo

TT	Nội dung	ĐVT	Số lượng	Yêu cầu kỹ thuật
				kích thước yêu cầu. Có viền mép.
8	Săng gói đồ mổ (1,3*1,2m)	Cái	80	- Tên vải: Vải Kaki thun màu xanh két - Kiểu dệt: Vân chéo 2/2 (TCNV 4897: 1989) - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 459 (± 2); Ngang (Sợi/10cm) 331 (± 2) (TCVN 1753:1986) - Thành phần: Polyeste : 70-80%, visco: 20%-25%, spandex: 2-2,5%. - Chịu nhiệt, hấp sấy không sun, giãn, không biến dạng. - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư 45/2015-BYT. Theo kích thước yêu cầu. Có viền mép.
9	Săng phục vụ chạy thận nhân tạo (0,7*0.7m)	Cái	115	- Tên vải: Vải Kaki thun màu xanh két - Kiểu dệt: Vân chéo 2/2 (TCNV 4897: 1989) - Mật độ: Dọc (Sợi/10cm) 459 (± 2); Ngang (Sợi/10cm) 331 (± 2) (TCVN 1753:1986) - Thành phần: Polyeste : 70-80%, visco: 20%-25%, spandex: 2-2,5%. - Chịu nhiệt, hấp sấy không sun, giãn, không biến dạng. - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư 45/2015-BYT. Theo kích thước yêu cầu. Có viền mép.
10	Vỏ chăn bệnh nhân khoa HSCC	Cái	70	- Tên vải: Vải Ford màu trắng -Thành phần: 60%-70 % Polyeste (± 2) , 30%-40% Bông (± 2) - Kích thước và kiểu dáng: May theo đúng quy định của Thông tư 45/2015-BYT. Có in logo và theo đúng mẫu của Bệnh viện đang sử dụng.
11	Ga trải giường siêu âm, giường thủ thuật, xe cáng	Cái	45	- Tên vải: Vải Ford màu xanh cổ vịt -Thành phần: 60%-70 % Polyeste (± 2) , 30%-40% cotton (± 2) - Kích thước và kiểu dáng: May theo kích thước từng loại giường, xe cáng. Có in logo và theo đúng mẫu của Bệnh viện đang sử dụng. (Kích thước, kiểu dáng khác ga giường bệnh thông thường)